

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

C, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Lê Thanh L, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 55, 81, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 của Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị M và ông Lê Thanh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:** Giao con chung tên Lê Việt H; sinh ngày 31/3/2009; Lê Vũ Minh D, sinh ngày 02/03/2011; Lê Vũ Anh K, sinh

ngày 23/9/2017 cho ông Lê Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình.

* **Về tài sản chung:** Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về nợ chung:** Hai bên xác định không có.

* **Về án phí:** Bà Vũ Thị M tự nguyện chịu án phí 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số: 0010558 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên. Bà Vũ Thị M được hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Ủy ban nhân dân thị trấn P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hứa Sơn Tùng